

NGHỊ QUYẾT

Về việc thông qua phương án đặt tên đường trên địa bàn thị trấn Long Mỹ,
huyện Long Mỹ và thị trấn Cây Dương, huyện Phụng Hiệp

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG
KHÓA VIII KỲ HỌP THỨ MƯỜI**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường phố và công trình công cộng;

Căn cứ Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ;

Xét Tờ trình số 49/TTr-UBND ngày 08 tháng 10 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị thông qua phương án đặt tên đường trên địa bàn thị trấn Long Mỹ, huyện Long Mỹ và thị trấn Cây Dương, huyện Phụng Hiệp; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; Ý kiến thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang thống nhất thông qua phương án đặt tên đường trên địa bàn thị trấn Long Mỹ, huyện Long Mỹ và thị trấn Cây Dương, huyện Phụng Hiệp.

(Đính kèm Phụ lục 1, 2).

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang giao Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang triển khai thực hiện việc đặt tên đường trên địa bàn huyện Long Mỹ và huyện Phụng Hiệp theo tinh thần Nghị quyết này.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang Khóa VIII kỳ họp thứ Mười thông qua và có hiệu lực thi hành sau 10 (mười) ngày, kể từ ngày thông qua. / *Chữ*

Nơi nhận:

- UBND, VPQH, VPCP;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản);
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN và các đoàn thể tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành tỉnh;
- HĐND, UBND, UBMTTQ cấp huyện;
- Các cơ quan Báo, Đài tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT. *Chữ*

CHỦ TỊCH



Đình Văn Chung



Phụ lục 1

DANH SÁCH
Các tuyến đường trên địa bàn thị trấn Long Mỹ, huyện Long Mỹ
(Kèm theo Nghị quyết số: 11/2014/NQ-HĐND ngày 14 tháng 10 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Tên đang gọi	Dài (m)	Chỉ số kỹ thuật	Cấp đường	Điểm đầu	Điểm cuối	Tên đường đề nghị đặt	Ghi chú
1	Đường Nguyễn Huệ	903	15-14-15 (44m)	Cấp IV	Đường Cách mạng tháng Tám	Đường dự mở	Đường Nguyễn Huệ	
2	Đường Phạm Văn Nhờ	2.116	5-18-5 (28m) 5-7-5 (17m)	Cấp IV	Đường Trần Hưng Đạo	Cầu Nước Đục	Đường Phạm Văn Nhờ	
3	Đường Cách mạng tháng Tám	3.300	7-7-8 (22m) 7-7 (14m) 7-14-7 (28m)	Cấp IV	Đường 3 tháng 2	Sông Cái Lớn	Đường Cách mạng tháng Tám	
4	Đường Nguyễn Trung Trực	1.508	5-7-3 (15m) 5-7-5 (17m)	Cấp IV	Đường Hai Bà Trưng	Bến đò Sông Cái Lớn	Đường Nguyễn Trung Trực	
5	Đường 30 tháng 4	1.345	5-14-5 (24m) 6-10,5-6 (22,5m)	Cấp IV	Quốc lộ 61B	Tỉnh lộ 930	Đường 30 Tháng 4	
6	Đường 3 tháng 2	795	6-10,5-6 (22,5m) 5-7-5 (17m)	Cấp IV	Cầu Trà Ban	Cầu Ba Nghiệp	Đường 3 Tháng 2	
7	Đường Trần Hưng Đạo	832	5-14-5 (24m)	Cấp IV	Đường Trần Hưng Đạo	Cầu Ba Ly	Đường Trần Hưng Đạo	
8	Đường Nguyễn Thị Minh Khai	219	5-7-5 (17m)	Cấp IV	Đường Chiêm Thành Tấn	Đường Nguyễn Văn Trỗi	Đường Nguyễn Thị Minh Khai	
9	Đường Hai Bà Trưng	249	5-7-5 (17m)	Cấp IV	Đường Nguyễn Trung Trực	Đường Cách mạng tháng Tám	Đường Hai Bà Trưng	
10	Đường Chiêm Thành Tấn	1.890	5-14-5 (24m)	Cấp V	Cầu Trà Ban	Cầu Quan Ba	Đường Chiêm Thành Tấn	
11	Đường Trần Phú	1.074	5-14-5 (24m)	Cấp IV	Cầu Trà Ban (30/4)	Giáp Quốc lộ 61B	Đường Trần Phú	
12	Đường Võ Thị Sáu	311	5-12-1 (18m)	Cấp V	Đường Nguyễn Trung Trực	Đường Cách mạng tháng 8	Đường Võ Thị Sáu	
13	Đường Nguyễn Văn Trỗi	311	1-12-5 (18m)	Cấp V	Đường Nguyễn Trung Trực	Đường Cách mạng tháng Tám	Đường Nguyễn Văn Trỗi	
14	Đường Nguyễn Việt Hồng	309	1-12-5 (18m)	Cấp V	Đường Nguyễn Trung Trực	Đường Cách mạng tháng Tám	Đường Nguyễn Việt Hồng	
15		277	5-14-5 (24m) 5-7-5 (17m)	Cấp IV	Đường Cách mạng tháng Tám	Đường 3 tháng 2	Đường Nguyễn Quốc Thanh	

**DANH SÁCH****Các tuyến đường trên địa bàn thị trấn Cây Dương, huyện Phú Hiệp***(Kèm theo Nghị quyết số: 11/2014/NQ-HĐND ngày 14 tháng 10 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh)*

STT	Tên đường	Dài (m)	Chỉ số kỹ thuật	Cấp đường	Điểm đầu	Điểm Cuối	Tên đường đề nghị đặt	Ghi Chú
1	Đường số 3	440	5-7-5 (17m)	Cấp IV	Đường số 34	Đường số 25	Đường Nguyễn Thị Phán	
2	Đường số 4	716	5-7-5 (17m)	Cấp IV	Đường số 17	Đường số 25	Đường 3 tháng 2	
3	Đường số 7	2.000	5-6-5 (16m)	Cấp IV	Chợ Cây Dương	Giáp xã Hòa Mỹ	Đường Đoàn Văn Chia	
4	Đường số 9	2.000	5-7-10 (22m)	Cấp IV	TT. Bồi dưỡng chính trị	Cầu kênh Châu Bộ	Đường Nguyễn Văn Nét	
5	Đường số 12	914	5-15-5 (25m)	Cấp IV	Đường số 9	Đường số 25	Đường Nguyễn Minh Quang	
6	Đường số 16	289	5-7-5 (17m)	Cấp IV	Đường số 29	Đường số 20	Đường Lê Tấn Quốc	
7	Đường số 17	617	5-7-5 (17m)	Cấp IV	Đường số 35	Đường số 22	Đường Nguyễn Văn Quang	
8	Đường số 19	268	5-7-5 (17m)	Cấp IV	Đường số 35	Đường số 29	Đường Trần Văn Sơn	
9	Đường số 21	120	5-7-5 (17m)	Cấp IV	Đường số 17	Đường số 16	Đường Nguyễn Văn Thép	
10	Đường số 30	609	5-6-5 (16m)	Cấp IV	Đường số 12	Đường số 22	Đường Triệu Vĩnh Tường	
11	Đường số 31	1.953	5-7-2-7-5 (26m)	Cấp III	Đường số 6	Đường số 22	Đường Hùng Vương	
			5-11-2-11-5 (34m)	Cấp III				
			5-7-2-7-5 (26m)	Cấp III				
12	Đường số 34	5.000	5-7-10 (22m)	Cấp IV	Cầu T82	Cầu Kênh Tây	Đường 30 tháng 4	
	Đường số 35		5-7-10 (22m)	Cấp IV				